TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TC** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 129/2025/QĐST-HNGĐ	*T, ngày 04 tháng 3 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 216/2025/TLST-HNGĐ, ngày 18 tháng 02 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lâm Thị Bạch M, sinh năm 1996;

Địa chỉ: ấp Ô, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

- Bị đơn: Anh Lê Minh T, sinh năm 1988;

Địa chỉ: ấp N, xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 71, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lâm Thị Bạch M với anh Lê Minh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Lâm Thị Bạch M với anh Lê Minh T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Lâm Thị Bạch M với anh Lê Minh T thống nhất thỏa thuận giao 02 con chung tên Lâm Ngọc Gia H, sinh ngày 04/11/2013 và Lê Trí T1, sinh ngày 23/10/2016 cho chị Lâm Thị Bạch M trực tiếp nuôi dưỡng theo nguyện vọng của các con chung.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Toà án đã giải thích quy định của pháp luật về việc người không trực tiếp nuôi con phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con nhưng chị M không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án không xem xét.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Chị Lâm Thị Bạch M với anh Lê Minh T khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Lâm Thị Bạch M với anh Lê Minh T khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng: Chị Lâm Thị Bạch M với anh Lê Minh T mỗi người phải chịu 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân sơ thẩm, chị M đồng ý nộp thay án phí cho anh T do đó chị M phải nộp 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí hôn nhân sơ thẩm. Nhưng được cấn trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) mà chị M đã nộp theo biên lai thu số 0006008 ngày 18/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TC. Chị Lâm Thị Bạch M được nhận lại 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền chênh lệch.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện TC;
- CCTHADS huyện TC;
- UBND xã H;
(số 25/2015 quyển 01 ngày 25/02/2015);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)
Võ Thị Ngọc Quyền